

Số: /BC-ĐHHL

Ninh Bình, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, học kỳ 1 năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 280/KH-ĐHHL, ngày 7/11/2024 của Trường Đại học Hoa Lư về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2024 – 2025. Nhà trường đã triển khai thực hiện việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ I, năm học 2024 – 2025. Kết quả đạt được thể hiện trên một số nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch

- Phòng Quản lý chất lượng đã tham mưu cho Ban Giám hiệu Nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát, mẫu phiếu khảo sát năm học 2024 – 2025.
- Lập danh sách giảng viên và học phần trong học kỳ 1 năm học 2024-2025 để thực hiện khảo sát, lấy ý kiến của sinh viên
- Triển khai thực hiện lấy ý kiến thành 2 đợt tới các lớp sinh viên: đợt 1 từ ngày 16/12/2024 đến ngày 30/12/2024 cho các lớp khóa D14, D15, D16 và đợt 2 từ ngày 7/01/2025 đến ngày 12/02/2025 cho các lớp khóa D17.

2. Nội dung khảo sát

Phiếu khảo sát gồm 28 câu hỏi, trên 4 nội dung cơ bản:

- Nội dung 1: Về việc cung cấp các thông tin về học phần của giảng viên cho sinh viên, gồm các câu hỏi từ 1- 4.
- Nội dung 2: Hoạt động giảng dạy của giảng viên, gồm các câu hỏi từ 5 - 15.
- Nội dung 3: Hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên, gồm các câu hỏi từ 16 - 21.
- Nội dung 4: Đánh giá chung của sinh viên, gồm các câu 22 - 28.

Mức độ đánh giá của sinh viên theo 5 mức sau:

1. Hoàn toàn không đồng ý/ Hoàn toàn không hài lòng;
2. Không đồng ý/ Không hài lòng;
3. Phân vân;
4. Đồng ý/ Hài lòng;
5. Hoàn toàn đồng ý/ Hoàn toàn hài lòng.

3. Hình thức, đối tượng, phương pháp xử lý dữ liệu

- Hình thức khảo sát: Khảo sát trực tuyến qua Google Forms.
- Đối tượng khảo sát: Sinh viên hệ chính quy.

- Ý kiến phản hồi của sinh viên được thu thập online và tổng hợp trên file excel, sử dụng phần mềm SPSS để xử lý, phân tích và thống kê số liệu.

- Kết quả phản hồi của sinh viên được thể hiện qua hai thông số là: Điểm trung bình (*Phản ánh mức độ hài lòng chung của sinh viên*) và Độ lệch chuẩn (*phản ánh sự phân tán của các ý kiến, độ lệch chuẩn càng thấp, các ý kiến đánh giá ít có sự chênh lệch*).

4. Kết quả khảo sát

4.1. Kết quả chung

+ Tổng số lượt học phần và số lượt giảng viên được khảo sát trong học kỳ 1, năm học 2024-2025 là 356.

+ Tổng số lượt sinh viên tham gia lấy ý kiến phản hồi là 10437, đạt tỉ lệ 94,6%.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

4.2. Kết quả phân tích cụ thể

4.2.1. Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên về việc cung cấp các thông tin về học phần trước khi giảng dạy:

Câu hỏi khảo sát		Điểm đánh giá trung bình	Độ lệch chuẩn
1.	Sinh viên được cung cấp đề cương học phần trước khi học	4,54	0.671
2.	Sinh viên được phổ biến mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần và đóng góp của học phần vào chương trình đào tạo.	4,54	0,661
3.	Nội dung giảng dạy đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần, bám sát đề cương học phần.	4,53	0,664
4.	Nội dung giảng dạy của học phần được cập nhật các thông tin, mở rộng kiến thức mới.	4,55	0,662
5.	Giảng viên giới thiệu các nguồn tài liệu học tập, tài liệu tham khảo và nơi có thể tiếp cận các tài liệu này.	4,55	0,663

- Các câu hỏi trong phần này tập trung vào việc đánh giá, phản hồi của sinh viên đối với giảng viên về việc cung cấp các thông tin, nội dung học phần trước khi giảng dạy thông qua các câu hỏi (Từ câu 1 đến câu 5). Kết quả phản hồi của người học cho thấy mức độ hài lòng chung tương đối cao, với điểm trung bình dao động từ 4,53 đến 4,55.

- Mặc dù mức độ hài lòng cao, nhưng đối với nội dung khảo sát “*Sinh viên được cung cấp đề cương học phần trước khi học*” cho thấy vẫn có một số ý kiến của sinh viên chưa hoàn toàn đồng thuận với một số giảng viên trong việc cung cấp, phổ biến đề cương chi tiết của học phần trước khi học tập hỏi (độ lệch chuẩn 0,671).

4.2.2. Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên về hoạt động giảng dạy

Nội dung lấy ý kiến		Điểm đánh giá trung bình	Độ lệch chuẩn
6.	Hoạt động dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần.	4,51	0,667
7.	Hoạt động dạy học gắn kết giữa lý thuyết và thực hành (hoặc liên hệ thực tế).	4,52	0,671
8.	Giảng viên thực hiện đầy đủ nội dung trong đề cương học phần đã công bố.	4,52	0,663
9.	Giảng viên lên lớp đúng giờ và thực hiện theo đúng kế hoạch của học phần.	4,53	0,660
10.	Giảng viên hỗ trợ hiệu quả các vấn đề học tập khi sinh viên có yêu cầu.	4,53	0,666
11.	Giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	4,53	0,669
12.	Giảng viên sử dụng thành thạo trang thiết bị và các phương tiện hỗ trợ dạy học.	4,53	0,663
13.	Hoạt động dạy và học tạo điều kiện cho người học tham gia học tập và nghiên cứu chủ động và có trách nhiệm.	4,53	0,662
14.	Hoạt động dạy và học của giảng viên thúc đẩy việc học tập, hình thành và phát triển phương pháp học tập và khả năng học tập suốt đời của người học.	4,53	0,667
15.	Các hoạt động dạy và học của giảng viên thúc đẩy người học đưa ra ý tưởng mới, sáng kiến và đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	4,53	0,669

Phản đánh giá của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên (từ câu 6-câu 15) nhận được phản hồi tích cực từ sinh viên, với điểm trung bình dao động từ 4.51 đến 4.53., Căn cứ vào độ lệch chuẩn vẫn còn một số vấn đề cần cải thiện để nâng cao hơn nữa về chất lượng giảng dạy của giảng viên, cụ thể:

+ Đối với kết quả đánh giá của sinh viên về nội dung “*Hoạt động dạy học gắn kết giữa lý thuyết và thực hành (hoặc liên hệ thực tế)*” vẫn có một số sinh viên chưa đồng thuận về nội dung này (độ lệch chuẩn 0,671).

+ Đối với kết quả đánh giá của sinh viên về nội dung “*Giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học*” và nội dung “*Các hoạt động dạy và học của giảng viên thúc đẩy người học đưa ra ý tưởng mới, sáng kiến và đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp*”

vẫn còn có một số sinh viên có đánh giá ở mức độ chưa hài lòng về việc giảng viên trong quá trình giảng dạy chưa có sự kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học và khuyến khích người học chủ động trong việc đưa ra ý tưởng và sáng tạo (độ lệch chuẩn 0,669).

4.2.3. Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên về hoạt động kiểm tra đánh giá

Nội dung lấy ý kiến		Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
16.	Giảng viên phổ biến rõ các quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung có liên quan).	4,53	0,657
17.	Hoạt động kiểm tra đánh giá phù hợp với việc đánh giá đạt mức độ chuẩn đầu ra của học phần.	4,53	0,664
18.	Các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học thể hiện sự tương thích với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.	4,53	0,659
19.	Phản hồi kết quả đánh giá quá trình (chuyên cần, thường xuyên, giữa kỳ...) kịp thời giúp sinh viên cải thiện việc học tập.	4,53	0,666
20.	Kết quả học tập học phần của SV được đánh giá chính xác, công khai, công bằng.	4,53	0,667
21.	Sinh viên được trao đổi, khiếu nại kết quả học tập với giảng viên trong quá trình học một cách dễ dàng, thẳng thắn.	4,54	0,658

Phản đánh giá của sinh viên đối với giảng viên về hoạt động kiểm tra, đánh giá (từ câu 16 – câu 21). Hoạt động kiểm tra, đánh giá có điểm trung bình dao động từ 4.53 đến 4.54, cho thấy sinh viên phần lớn hài lòng với hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Căn cứ vào độ lệch chuẩn vẫn có một số vấn đề cần cải thiện trong hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên, cụ thể:

+ Đối với kết quả đánh giá của sinh viên về nội dung “*Phản hồi kết quả đánh giá quá trình (chuyên cần, thường xuyên, giữa kỳ... kịp thời giúp sinh viên cải thiện việc học tập)*”, vẫn có một số sinh viên có ý kiến về việc giảng viên phản hồi kết quả kiểm tra chưa kịp thời, sinh viên cần giảng viên nhận xét sâu hơn về kết quả đánh giá thay vì chỉ nhận điểm số (độ lệch chuẩn 0,666).

+ Đối với kết quả đánh giá của sinh viên về nội dung “*Kết quả học tập học phần của SV được đánh giá chính xác, công khai, công bằng*” vẫn có ý kiến của sinh viên chưa thực sự hài lòng về sự chính xác, minh bạch và công bằng trong hoạt động kiểm tra, đánh giá (độ lệch chuẩn 0,667).

4.2.4 Kết quả đánh giá chung của sinh viên.

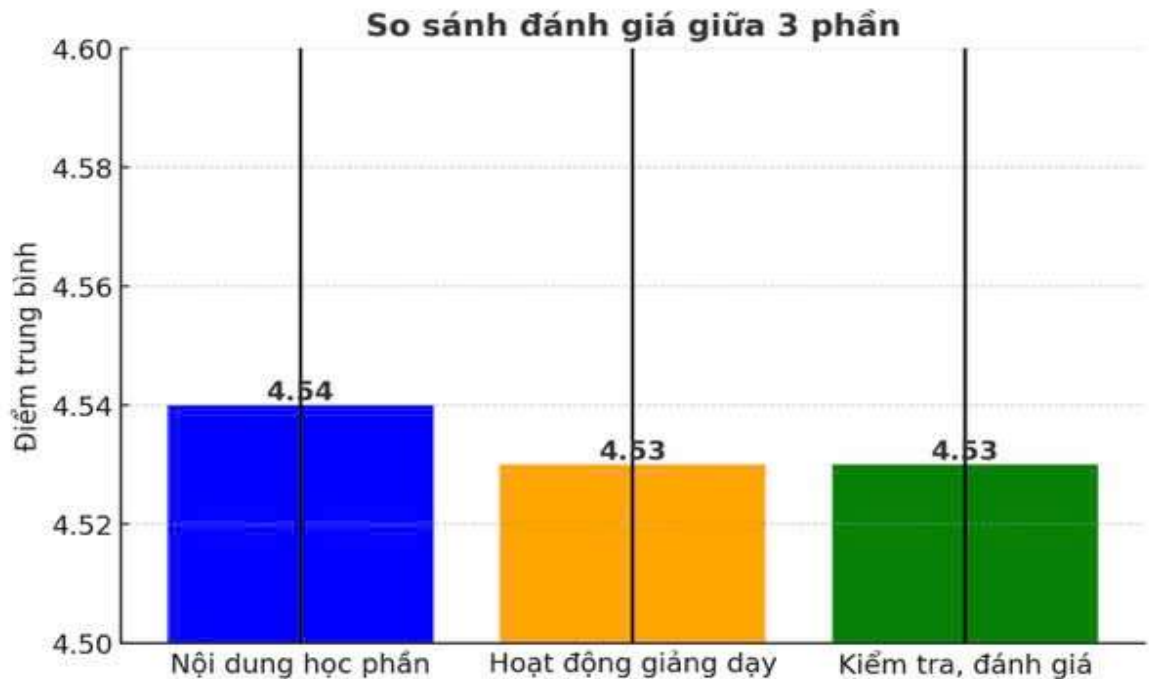
	Nội dung lấy ý kiến	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
22.	Hài lòng về chất lượng hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với sự tiến bộ của bản thân.	4,52	0,675
23.	Hài lòng về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân.	4,52	0,667
24.	Hài lòng về hoạt động kiểm tra đánh giá của giảng viên.	4,54	0,656
25.	Giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt.	4,54	0,660
26.	Giảng viên nhiệt tình, và tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy.	4,54	0,664
27.	Giảng viên thể hiện sự thân thiện, cởi mở trong giao tiếp với người học.	4,54	0,659
28.	Trang phục, lời nói, hành vi của giảng viên phù hợp chuẩn mực nhà giáo.	4,55	0,657

Phản đánh giá của sinh viên về phần “đánh giá chung” (từ câu 22 – câu 28). Phản đánh giá chung về giảng viên và quá trình học tập có điểm trung bình từ 4.52 đến 4.55,. Dựa trên điểm trung bình và độ lệch chuẩn, ở nội dung này có một số điểm cần cải thiện, cụ thể:

Đối với nội dung đánh giá “*Chất lượng hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với sự tiến bộ của bản thân*” có độ lệch chuẩn (0.675), nội dung “*Hài lòng về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân.*” độ lệch chuẩn (0.667) cho thấy còn có sinh viên có thể chưa hoàn toàn hài lòng với sự hỗ trợ mà sinh viên nhận được từ giảng viên trong quá trình học tập.

4.3. So sánh điểm trung bình, độ lệch chuẩn của 3 nhóm nội dung đánh giá (Nội dung học phần - Hoạt động giảng dạy - Hoạt động kiểm tra, đánh giá):

Phản đánh giá	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Phần 1: Nội dung học phần	4.54	0.664
Phần 2: Hoạt động giảng dạy	4.53	0.665
Phần 3: Kiểm tra, đánh giá	4.53	0.662



*Biểu đồ so sánh điểm trung bình, chung của
các nhóm nội dung đánh giá*

5. Đề xuất một số nội dung cải tiến chất lượng

5.1 Cải tiến về việc công bố thông tin liên quan về học phần trước khi giảng dạy

- Giảng viên cần chú trọng trong việc phổ biến các thông tin về đề cương chi tiết của học phần tới sinh viên bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp thông qua các kênh như LMS hoặc email.

- Giảng viên thường xuyên cập nhật tài liệu học tập và hướng dẫn rõ hơn cách tiếp cận, sử dụng các tài liệu học tập liên quan đến học phần.

5.2 Cải tiến về hoạt động giảng dạy

- Trong quá trình dạy học, giảng viên cần: Có sự gắn kết lý thuyết với thực tiễn bằng cách đưa vào các bài tập tình huống; sử dụng các phương pháp giảng dạy, các mô hình học tập chủ động như thảo luận nhóm, mô phỏng thực tế, học tập theo dự án để tăng sự hứng thú cho người học.

- Các khoa, các đơn vị liên quan hàng năm cần xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp hoặc kết nối với doanh nghiệp để giúp sinh viên có cơ hội thực hiện các dự án thực tế.

5.3. Cải tiến về hoạt động kiểm tra – đánh giá

Trong hoạt động kiểm tra, đánh giá:

- Giảng viên cần cung cấp thêm nhận xét thay vì chỉ công bố điểm số, giúp sinh viên hiểu rõ điểm mạnh và điểm cần cải thiện, đặc biệt là các bài kiểm tra thường xuyên, giữa học phần.

- Giảng viên cần sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá như đánh giá năng lực, bài tập thực hành, dự án nhóm để giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực tế.

- Giảng viên nên khuyến khích sinh viên tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chí đánh giá, giúp sinh viên hiểu rõ hơn về yêu cầu của từng bài kiểm tra và có trách nhiệm hơn với việc học tập.

5.4. Cải tiến về các nội dung khác

- Giảng viên nên chủ động giao tiếp cởi mở hơn, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi và chia sẻ ý kiến, xây dựng các hoạt động ngoại khóa, sự kiện kết nối giữa giảng viên và sinh viên để tạo không khí học tập thoải mái.

- Giảng viên cần tăng cường kênh phản hồi hai chiều: Tạo cơ hội để sinh viên góp ý về phong cách giảng dạy và hỗ trợ của giảng viên, từ đó cải thiện trải nghiệm học tập.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ 1, năm học 2024 – 2025. Các đơn vị, cá nhân căn cứ vào kết quả khảo sát chung và phục lục chi tiết kèm theo để xây dựng kế hoạch cải tiến nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế để nâng cao chất lượng giảng dạy trong học kỳ và các năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu VT, QLCL.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Vũ Văn Trường